          Ba người yêu thương trong đời tôi!

                                                                     Tôn Thất  Đàn

       Mỗi người sinh ra đều có một số phận, một đoạn trường, và một nỗi niềm phải gánh! Số phận ông Trời sắp đặt ra sao, thì mình xin chịu lấy vậy, không ai chọn cho mình được nơi chốn sinh ra, và cũng không ai chọn cho mình được một đấng sinh thành! Vâng, tôi sinh ra và lớn lên ở Huế, làng Lập An,  xã Lộc Hải, huyện Phú Lộc. Tôi, một mãnh đời bé nhỏ, gắn liền với 3 người phụ nữ, cũng là 3 người đàn bà đã nuôi nấng, lo lắng và chăm sóc cho tôi, mới có được ngày hôm nay!

      -Người thứ nhất, là Mẹ! Tuổi thơ của tôi đầy bất hạnh, và nhiều nước mắt! Trời không cho tôi gặp nhiều điều may! Sinh ra và lớn lên trong một gia đình rất nghèo của miền quê thuần sống về nghề nông. Cha mất sớm, chính xác là năm tôi học lớp 3 trường làng. Tôi nhớ như in ngày định mệnh ấy, cha tôi ra đi, bỏ lại gia đình nhỏ cùng bao nợ nần chồng chất với mái tranh nghèo đang lợp dỡ dang. Ít hôm sau ngày mất của cha tôi, là sự xáo trộn nhất trong cuộc đời tôi! Nhiều người ùa tới đòi nợ, xiết đồ, không cần biết nợ đó chưa đến hạn trả. Bên Ngoại nghèo đã đành, bên Nội cũng không có chỗ cho chúng tôi dung thân! Tôi không nhớ rõ, bằng cách nào mà Mẹ đã dìu dắt tôi vượt qua được cảnh khốn khó này! Chỉ nhớ rằng, Mẹ dậy ra đồng từ khi gà chưa gáy sáng, và về nhà khi trời tắt nắng rất lâu, bất kể đó là những ngày nắng cháy, mưa dầm, hay trời rét căm căm cắt da cắt thịt!

        Một đời của mẹ, tôi thấy chỉ có mấy bộ quần áo sờn vải và cũ kỹ, có những chiếc cả nửa thập niên rồi mà mẹ vẫn còn để dành trong rương, không dám mặc. Mẹ ít mua sắm cho mình, mẹ để dành tiền mua áo mới cho chị em tôi, và lo cho chị em tôi ăn học.

        Một mình mẹ, thân liễu yếu đào thơ, không đủ sức nuôi các con! Dù cơm và thức ăn có nhiều chăng nữa, mẹ bao giờ cũng nhịn cho các con ăn cho no lòng. Bao giờ cũng nghe mẹ nói:”mẹ ăn rồi, mẹ no rồi”, nhưng tôi có thấy mẹ ăn gì đâu?! Mẹ chỉ ăn những gì còn lại của mấy chị em tôi thôi! Mẹ ơi, tình mẫu tử của mẹ thật là bao la như biển rộng sông dài!

     Thực sự hồi đó sắc đẹp của Mẹ cũng trên trung bình. Tuổi đời mới ngoài 30, rất hiền và dễ thương! Vài người đến hỏi cưới, nhưng tôi biết trong sâu thẳm ánh mắt của Mẹ, đó chỉ là ý nghĩ về mấy đứa con thơ dại! Mẹ chấp nhận ở vậy, gánh trên đôi vai gầy bao khó khăn của cuộc sống để nuôi chúng tôi.. Lưng Mẹ đã còng, dáng đi nhẹ nhàng, thanh thãn được thay bằng bước đi “vòng kiềng” nặng nhọc, vì những tháng ngày dài nặng nề quang gánh! Tô điểm lên khuôn mặt hiền từ và dịu dàng ấy là những vết chân chim dài ở đuôi mắt, hai bờ mắt thâm quầng vì thức khuya dậy sớm, khóe mi ướt đẫm nước mắt của cơ cực tủi hờn! Cứ thế, ngày lại ngày, Mẹ làm tất cả những gì có thể, để cho chúng tôi được tiếp tục cắp sách đến trường!...

    -Chị, người mẹ thứ hai của tôi, hơn tôi 5 tuổi, giống mẹ rất nhiều và cũng đầy vất vả trong đời như thế!  Mẹ kể: “Ngày sinh nó ra là con gái, nên chẳng ai đoái hoài!” Đến lúc gặp năm han hán mất mùa, Mẹ đói lắm, chẳng có sữa, nên nó cũng phải đói theo, lại còn vào mùa rét lạnh cóng nữa, khổ lắm! Từ hồi bố mất đi, chị trở thành cánh tay phải của Mẹ, làm quần quật suốt ngày cùng Mẹ ngoài giờ đi học! Rồi Mẹ nói, mẹ vào thành phố phụ bán quán cho người ta kiếm tiền về cho mấy chị em ăn học. Chị phải ở nhà lo ruộng nương, chăm em ăn học. Chị gạt nước mắt gật đầu, bằng lòng với số phận! Năm ấy chị mới 15 tuổi, có lẽ khoảng thời gian đó cho tôi nhiều kỷ niệm nhất. Ngày 3 bữa chị nấu ăn, giặt quần áo, đi chợ và  tới trường. Rồi còn chăm lo cả mấy sào ruộng mẹ để lại. Công việc nhiều, lại còn nặng nhọc nữa. Ngày xưa có cả Mẹ nữa mà đã vất vã rồi! Giờ một mình chị, gánh nặng ấy lại nặng hơn! Tôi chẳng làm được gì ngoài việc đi theo sau để làm chân sai vặt. Nhớ nhất là những lần chị năn nỉ, dỗ dành tôi phụ đi tát nước, giăng dây để chị cấy cho thẳng hàng, hay giúp chị đi hái chút rau về tối ăn!.

      Hết năm lớp 12, chị phải từ bỏ ước mơ trở thành cô giáo, vào Sài Gòn làm công nhân kiếm tiền với hy vọng phụ Mẹ, để mẹ bớt lo lắng cho tôi ăn học.

      Cho đến bây giờ, suy nghĩ của chị về tôi không thay đổi, mặc dầu tôi cũng đã gần 30, đã lập gia đình, và cũng đã nhập ngũ vào trường Sĩ Quan Thủ Đức, nhưng chị vẫn nhắn tin hằng ngày, gởi thư, và luôn nhắc nhở tôi:”Nếu thiếu tiền, nhớ cho chị hay!”. Cũng thầm cám ơn Ông Trời đã cho chị một gia đình êm ấm, kinh tế rất ổn định, với người chồng chịu khó, biết thương vợ, và một bé gái kháu khỉnh dễ thương!

     -Người thứ 3 là Vợ. Tôi quen em trong một ngày nằm trong Quân Y Viện Nguyễn Tri Phương (Huế). Nàng là một y tá, có làn da bánh mật, giọng nói xứ sông Hương núi Ngự nhẹ nhàng, mái tóc dài đen tuyền dày óng ả, phủ che kín hai bờ vai gầy của người con gái Huế. Lần đầu gặp gỡ lúc nàng đến chích thuốc cho tôi. Tôi bắt đầu làm quen với sự vụng về vốn có của mình, nói chuyện vu vơ, ngờ nghệch mà chẳng biết chút “ga lăng” nào cả!

      Còn em, một cô gái thông minh, học giỏi. Ra trường đỗ thủ khoa lớp “Cán Sự Điều Dưỡng” nên được giữ lại làm việc tạị Quân Y Viện  của Sư Đoàn. Em sinh ra và lớn lên với một tuổi thơ êm ấm, được sự nuông chiều, bao bọc hết mực của Ba Mẹ. Mường tượng ra, em là một cô nàng tiểu thơ gia giáo ở thành phố cổ kính thật đẹp! Em đi bên tôi, một mãnh đời bụi bặm, phong sương, không ai nghĩ chúng mình đến gần được với nhau như thế! Tình yêu lớn dần theo năm tháng, rồi chúng tôi làm đám cưới. Sau đám cưới thì tôi phải ra tiền tuyến, còn em thì ở hậu phương, nơi quân y viện để lo săn sóc cho các anh em thương bệnh binh.

      Thế rồi, thời gian thắm thoát thoi đưa như nước chảy qua cầu! Trong hơn 10 năm quân ngũ, đã một lần tôi bị đối phương bắt làm tù binh trong ngày Quảng Trị thất thủ, và chúng đem ra giam giữ tại Hà Nội. Một năm sau tôi được “trao trả tù binh” theo hiệp định Paris ký ngày 27/1/1973. Gia đình đã lập bàn thờ, coi như tôi đã hy sinh vì Tổ quốc! Tuổi đời em vẫn còn trẻ, nhan sắc em vẫn còn xinh.Thế mà em vẫn một lòng chờ đợi, chăm sóc mẹ chồng và 2 đứa con thơ dại, hy vọng chồng sống sót trở về! Thế rồi Ông Trời cũng không phụ lòng người, năm sau tôi cũng được trở về từ cõi chết!!! Đó là một nét son của người Vợ trong những nét son sau này!

   …Chưa hết, sau ngày đen tối 30/4/1975, tôi cũng như các quân cán chính của VNCH bị  bên “phe thắng cuộc” lùa vô trại “lao cải”,  mà  họ gọi là đi “học tập cải tạo” hơn cả 6 năm trời nữa mới được trở về! Em vẫn một lòng trung trinh chờ đợi, lo buôn thúng bán bưng nuôi đàn con dại, nuôi cả mẹ chồng, rồi thân cò lặn lội đi thăm nuôi chồng trong “trại cải tạo” nữa! Ôi, cuộc đơi người vợ của những Sĩ quan dưới chế độ cũ sao mà lắm ê chề và nhiều đắng cay  thế!? Nhưng Ông Trời rất công bằng, không cho ai tất cả, mà cũng không lấy của ai tất cả! Vẫn còn để lại cho những  người vợ, và những người “tù cải tạo” một con đường sống! Đó là chương trình HO mở rộng, cho những người cựu tù cải tạo được đi định cư nơi đất nước Hoa Kỳ tự do này.  Xin tạ ơn đời! Tạ ơn Người!

      Hôm nay ngồi buồn, nhớ lại những năm tháng dài đã qua, mà chạnh lòng ghi tạc lại những nét son sáng chói của 3 người phụ nữ trong suốt cuộc đời tôi!: Một người Mẹ thật tuyệt vời, một người Chị thật đáng kính, và một người Vợ thật đáng yêu!!! Cũng nhân đây, xin chúc các Bà, các Mẹ, các Chị, những người phụ nữ VN luôn được êm ấm, sum vầy, và nhiều hạnh phúc nhất trong suốt cuộc đời mình! ./.

                                                                                                                        Tôn Thất Đàn